

CHƯƠNG TRÌNH

Phối hợp giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2022 – 2026

Căn cứ Luật Thể dục thể thao ngày 29 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định 79/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Kết luận số 76-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Căn cứ Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) thống nhất Chương trình phối hợp giai đoạn 2022-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Công tác Giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học

a) Phối hợp triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

b) Phối hợp về việc chỉ đạo, quản lý công tác giáo dục thể chất và tổ chức hoạt động thể thao trường học bao gồm: Tuyên truyền nâng cao nhận thức về giáo dục thể chất và thể thao trường học; đổi mới công tác giáo dục thể chất; đẩy mạnh hoạt động thể thao trường học; tăng cường cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo phục vụ công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học.

c) Nâng cao chất lượng dạy và học môn Giáo dục thể chất, nhằm giúp học sinh hình thành, phát triển kỹ năng chăm sóc sức khỏe, kỹ năng vận động, thói quen tập luyện thể dục thể thao và rèn luyện những phẩm chất, năng lực để trở thành người công dân phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế, góp phần phát triển tầm vóc, thể lực người Việt Nam.

d) Đổi mới nội dung và hình thức tổ chức hiệu quả hoạt động thể thao trường học, tăng cường công tác xã hội hóa, chú trọng phát triển các hội và các câu lạc bộ thể dục, thể thao trong trường học, phát triển các môn thể thao dân tộc; tăng cường công tác phòng chống đuối nước cho học sinh, sinh viên.

1.2. Công tác giáo dục truyền thống cho học sinh, sinh viên thông qua di sản văn hóa

a) Thực hiện có hiệu quả quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa nói chung và bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa nói riêng.

b) Giữ gìn, phổ biến, trao quyền và phát huy những giá trị đặc sắc về di sản văn hóa truyền thống của Việt Nam; nâng cao nhận thức và lòng tự hào, ý thức tự giác của học sinh, sinh viên trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc tại các địa phương.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động sử dụng di sản văn hóa trong dạy học ở trường phổ thông, trung tâm giáo dục từ xa nhằm hình thành và nâng cao ý thức tôn trọng, giữ gìn, phát huy những giá trị của di sản văn hóa.

d) Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa hai Bộ trong công tác giáo dục truyền thống cho học sinh, sinh viên thông qua giá trị các di tích, di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu và bảo tàng.

2. Yêu cầu

2.1. Công tác Giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học

a) Phối hợp hiệu quả trong việc chỉ đạo, quản lý công tác giáo dục thể chất và tổ chức hoạt động thể thao trường học, đảm bảo thực hiện đúng Luật, đúng chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước.

b) Đảm bảo nâng cao hiệu quả việc thực hiện công tác giáo dục thể chất và phát triển hoạt động thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục.

2.2. Công tác giáo dục truyền thống cho học sinh, sinh viên thông qua di sản văn hóa

a) Đảm bảo việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học tại các cơ sở giáo dục hàng năm; đồng thời phải có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục từ xa và các cơ quan liên quan thuộc ngành VHTTDL trên địa bàn.

b) Đảm bảo chủ động lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức dạy học phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương để nâng cao hiệu quả sử dụng di sản văn hóa trong giáo dục truyền thống.

2.3. Phân công trách nhiệm từng phần nội dung; chủ động giải quyết các vấn đề đặt ra, phối hợp xử lý các nhiệm vụ chung theo Chương trình; định kỳ sơ kết, tổng kết Chương trình phối hợp.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Công tác Giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học

1.1. Bộ GDĐT chủ trì phối hợp với Bộ VHTTDL đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông về giáo dục thể chất và thể thao trường học. Thực hiện các nội dung tuyên truyền về công tác giáo dục thể chất, thể thao trường học và giáo dục thay đổi hành vi xã hội về phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam theo Chương trình 4, thuộc Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030; Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025.

1.2. Bộ GDĐT chủ trì phối hợp với Bộ VHTTDL nâng cao chất lượng công tác giáo dục thể chất trong trường học. Thực hiện hiệu quả chương trình môn học Giáo dục thể chất năm 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Đối

mới phương pháp giảng dạy và cách đánh giá môn học Giáo dục thể chất để khuyến khích học sinh, sinh viên tích cực tham gia các hoạt động tập luyện và phát triển thể chất.

1.3. Bộ GDĐT chủ trì phối hợp với Bộ VHTTDL tổ chức tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ nhà giáo làm công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học.

1.4. Bộ GDĐT chủ trì phối hợp với Bộ VHTTDL phát triển phong trào hoạt động thể thao trường học. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục đổi mới nội dung hình thức tổ chức các hoạt động thể thao trường học phù hợp với điều kiện thực tế; phát triển mạng lưới câu lạc bộ thể thao trong các cơ sở giáo dục; chỉ đạo các cơ sở giáo dục hướng dẫn, trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng phòng chống đuối nước; đẩy mạnh phong trào tập luyện các môn Võ dân tộc; hướng dẫn tổ chức các giải thể thao trường học sinh từ cấp trường đến toàn quốc và quốc tế.

1.5. Hai bộ phối hợp chỉ đạo tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, các điều kiện đảm bảo phục vụ công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học. Chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của mình xây dựng cơ chế chính sách phối hợp sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có trên địa bàn phục vụ cho công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học; phối hợp huy động các nguồn lực, tăng cường xã hội hóa, thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học giai đoạn 2022-2026.

2. Công tác giáo dục truyền thống cho học sinh, sinh viên thông qua di sản văn hóa

2.1. Hai Bộ phối hợp tổ chức tuyên truyền, giáo dục phù hợp Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 về văn hóa dân tộc và địa phương, dân ca, trò chơi dân gian, di tích, di sản văn hóa... trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.

2.2. Hai Bộ phối hợp giáo dục truyền thống cho học sinh, sinh viên thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ; các hoạt động chăm sóc, bảo tồn các di sản giá trị văn hóa; các hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

2.3. Hai Bộ phối hợp chỉ đạo, tổ chức triển khai và huy động các nguồn lực, tăng cường xã hội hóa, thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”; Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 15/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

2.4. Hai Bộ phối hợp chỉ đạo các bảo tàng, di tích lịch sử tạo điều kiện ưu tiên tốt nhất cho các nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động tìm hiểu, tham quan, học tập về các giá trị lịch sử, văn hóa của đất nước nhằm giáo dục truyền thống lịch sử, cách mạng cho học sinh, sinh viên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình phối hợp được bố trí trong dự toán chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ GDĐT, Bộ VHTTDL và các đơn vị, địa phương theo phân cấp hiện hành.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình phối hợp này, các đơn vị, địa phương chủ động lập dự toán chi hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

1.1. Công tác Giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học

Bộ GDĐT giao Vụ Giáo dục thể chất làm đơn vị đầu mối phối hợp công tác giữa hai Bộ; hằng năm có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, trình Lãnh đạo Bộ GDĐT ký ban hành để triển khai thực hiện; hướng dẫn Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng, ký kết kế hoạch phối hợp về chỉ đạo, quản lý công tác giáo dục thể chất và tổ chức hoạt động thể thao trường học với các đơn vị thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại địa phương. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch.

1.2. Công tác giáo dục truyền thống cho học sinh, sinh viên thông qua di sản văn hóa

Bộ GDĐT giao Vụ Giáo dục chính trị và Công tác học sinh, sinh viên làm đơn vị đầu mối phối hợp công tác giữa hai Bộ; hằng năm có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, trình Lãnh đạo Bộ GDĐT ban hành để triển khai thực hiện; hướng dẫn Sở GDĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng, ký kết kế hoạch phối hợp về giáo dục truyền thống cho học sinh, sinh viên thông qua di sản văn hóa với các đơn vị thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và du lịch tại địa phương hằng năm. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch.

1.3. Các đơn vị được giao làm đầu mối hằng năm tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp. Tổng kết đánh giá kết quả đã đạt được của Chương trình phối hợp sau 05 năm triển khai thực hiện và báo cáo định kỳ theo hướng dẫn của hai Bộ.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

2.1. Công tác Giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học

Bộ VHTTDL giao Tổng cục Thể dục thể thao làm đơn vị đầu mối phối hợp công tác giữa hai Bộ; hằng năm có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, trình Lãnh đạo Bộ VHTTDL ký ban hành để triển khai thực hiện; hướng dẫn Sở Văn hóa, Thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp xây dựng và

ký kết kế hoạch phối hợp về chỉ đạo, quản lý công tác giáo dục thể chất và tổ chức hoạt động thể thao trường học với các đơn vị thuộc ngành Giáo dục tại địa phương hằng năm. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch.

2.2. Công tác giáo dục truyền thống cho học sinh, sinh viên thông qua di sản văn hóa

Bộ VHTTDL giao Cục Di sản văn hóa làm đơn vị đầu mối phối hợp công tác giữa hai Bộ; hằng năm có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, trình Lãnh đạo Bộ VHTTDL ký ban hành để triển khai thực hiện; hướng dẫn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng, ký kết kế hoạch phối hợp về giáo dục truyền thống cho học sinh, sinh viên thông qua di sản văn hóa với các đơn vị thuộc ngành Giáo dục tại địa phương hằng năm. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch.

2.3. Các đơn vị được giao làm đầu mối hằng năm tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp. Tổng kết đánh giá kết quả đã đạt được của Chương trình phối hợp sau 05 năm triển khai thực hiện và báo cáo định kỳ theo hướng dẫn của hai Bộ.

Chương trình phối hợp giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2022-2026 có hiệu lực từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh về Bộ GDĐT và Bộ VHTTDL để được hướng dẫn thực hiện./.

BỘ TRƯỞNG
BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

BỘ TRƯỞNG
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Văn Hùng

Nguyễn Kim Sơn

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội (để báo cáo);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng Bộ GDĐT (để thực hiện);
- Các Thứ trưởng Bộ VHTTDL (để thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Bộ GDĐT (để thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Bộ VHTTDL (để thực hiện);
- Các Sở GDĐT, Sở VHTTDL, Sở VHTT (để thực hiện);
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc TCTDTT (để thực hiện);
- Lưu: VT, Bộ GDĐT, Bộ VHTTDL, 200.